

# NGHIỆP



## Nghiệp và nhân quả

**M**uốn hiểu Nghiệp, đời thường gọi là nợ, một chữ có nguồn gốc nơi giáo lý đạo Phật, trước hết tưởng chúng ta nên biết vũ trụ quan của Phật giáo, nói cách khác, tìm hiểu Phật thấy vũ trụ như thế nào.

Không giống nhiều người khác tin rằng thế giới ta đang sống, kiếp hiện tại là độc nhất, chết là hết, Phật giáo quan niệm vũ trụ này là mệnh mông vô tận, và kiếp sống của ta cũng tiếp nối dài lâu nhiều vô cùng. Cuộc sống không ngừng luân chuyển, chết đây, sanh lại nơi kia do ảnh hưởng của một sức mạnh là Nghiệp lực (Karma). Sức mạnh vô hình ấy còn mãi trong tâm trí của chúng ta, như là được chứa trong một cái kho vô hình mà Phật gọi là “như lai tạng tâm,” cũng như tâm lý học hiện đại gọi là tiềm thức hay vô thức.

Khi ta làm việc gì một cách vô tình, không cố ý, chúng ta quên đi dễ dàng và nhanh chóng; một cảm giác nhẹ nhàng, một tình cảm thoáng qua, một ý nghĩ lóe lên rồi vụt tắt, đơn giản như thế thì không có gì đáng nói. Nhưng nếu đó là một lời nói cố ý, một việc làm cố tâm, một ý định có suy tính trong lòng, cứ lập đi lập lại thành thói quen (tập quán, tập khí,) dĩ nhiên sẽ có vết tích lưu lại trong tâm, sâu hay cạn, và tạo ra một sức mạnh ngấm ngấm. Sức mạnh ấy dễ thấy nếu đã biểu

hiện ra rồi, nhưng rất khó nhận biết nếu hoàn cảnh và điều kiện trong và ngoài thân chưa bộc lộ ra. Những vết tích ấy càng nhiều, càng tích lũy với thói quen, hòa hợp với nhau, tạo ra một sức mạnh nội lực tổng hợp bên trong, thúc đẩy hướng dẫn cho tâm tư xác thân đó hướng tới, dù con đường phía trước là thiện hay ác.

Sức mạnh ấy vừa là kết quả của quá khứ, vừa là nguyên nhân của tương lai; ví như cây lúa đang sung sức cho nhiều hạt hôm nay, đã do một hạt lúa khác trong quá khứ rớt xuống mặt đất ruộng nầy mầm mà có, đó là kết quả của nhân quá khứ, nhưng sức mạnh hiện tại còn tiềm ẩn trong hạt lúa hôm nay cũng là nguyên nhân của nhiều cây lúa khác sẽ xuất hiện trong mùa sau.

Tuy nhiên sức sống của hạt lúa tuy đã có sẵn đấy rồi lại phải cộng với điều kiện thời tiết, gió, nước mưa, chất đất cùng phân tro, công sức người nông dân, người buôn bán mễ cốc, cây lúa tương lai mới được quyết định cho xuất hiện vào mùa sau. Cây lúa tạo thành sẽ cho gạo tốt xấu, chắc lép, ngon dở là tùy theo sức cây lúa đã đành, mà còn tùy thời gian khi nào tất cả những điều kiện trên kia trở nên đầy đủ cho hạt lúa trở mầm. Cũng như thế, sau này khi chết rồi, ta tái sanh vào chỗ nào, cha mẹ ta là ai, cõi nào, sang hèn ra sao, học hành thế nào, sung sướng hay cực khổ, tất cả đều tùy thuộc vào nghiệp lực ấy và thời gian thích hợp.

Sách xưa có nói: *Muốn biết nhân đời trước, hãy xem quả đời này. Muốn biết quả đời sau, hãy xem nhân gieo trong hiện tại.* Phật thường ví tư tưởng, chí hướng tình cảm như những hạt giống trong ruộng tâm chúng sanh, gọi là chủng tử trong tâm điền, vì lý do chúng vừa là quả, vừa là nhân, xoay vần thúc đẩy tâm không dứt. Sở dĩ chúng ta khó lãnh hội được tinh hoa của lý nhân quả nầy, vì khó biết khi nào thì những điều kiện cần và ắt có hội đủ cho mỗi sự việc xảy ra.

Yếu tố thời gian đã bất định, còn liên hệ chiều ngang lại vô cùng phức tạp. Ngay như trang giấy này vào lúc này đang nằm dưới mắt bạn. Nếu bạn rời nhà sáng nay sớm hơn hay trễ hơn một chút, nếu anh chủ bút thay đổi nội dung tập sách, hay nghĩ xa hơn, nếu bạn đặt chân đến xứ này chậm hơn, chắc chắn bạn sẽ được đọc bài này vào lúc khác, hay là bạn đang làm việc gì khác. Dù biết chẳng có gì là tình cờ, mọi sự mọi vật đều có nguyên nhân, không phải một mà là nhiều nguyên nhân hợp lại gọi là *Nhân duyên*.

Nhưng bao giờ các điều kiện mới đầy đủ? Cái khó nhận định là bao giờ nghiệp trở quả, và trở như thế nào, trở ra cái gì. Thời gian có thể vô hạn định và các điều kiện khách quan, chủ quan, nhân duyên, đóng một vai trò thật quan trọng.

## Nghiệp và Nhân duyên

Luồng sức mạnh vô hình hay sức mạnh của Nghiệp tạo ra lòng khao khát muốn sống, muốn có một xác thân, một đời sống riêng bằng mọi giá và bằng mọi cách. Nó tạo một *giấy chuyền* khiến con người tự tìm phương tiện để tái sanh mà không tự biết, và dù cho không thể nào tự nhớ lại quá khứ được sau khi đã khoác

vào một thân xác mới với những hạn chế mới. Giây chuyền ấy còn gọi là 12 Nhân Duyên (duyên có thể hiểu là nguyên nhân phụ thuộc, không phải nguyên nhân chánh) mà ở đây chúng ta không thể đi sâu hơn, chỉ có thể kể lược qua là: Vô minh, hành, thức, danh sắc, lục nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử. Duyên là yếu tố cần và ắt có để giúp Nghiệp trở thành hiện thực.

## Những hình thái của Nghiệp

Hiểu biết nghiệp có lợi cho cuộc đời của chính mình trong hiện tại và mai sau. Nghiệp có thể chia ra nhiều loại: khẩu nghiệp, thân nghiệp, ý nghiệp, nghiệp lành, nghiệp dữ, thường nghiệp, cận tử nghiệp, nghiệp ngăn trở, nghiệp tái tạo, nghiệp vô hiệu, nghiệp riêng (biệt nghiệp), nghiệp chung (cộng nghiệp.)

Làm việc có hại cho người khác, giết chóc, gây chia rẽ và thù hận là tạo Thân nghiệp. Có ba hành động bất thiện biểu hiện nơi thân (Three evil actions committed by deed):

1. Tàn sát: Killing.
2. Trộm cắp: Stealing.
3. Tà dâm: Sexual Misconduct.

Nuôi ý nghĩ ích kỷ hại người, tham lam, nóng giận trả thù, ấy là tạo Ý nghiệp. Có ba hành động bất thiện biểu hiện nơi ý (Three evil actions committed by Mind):

1. Tham lam: Covetousness.
2. Sân hận: ill-will.
3. Tà kiến: False views.

Nói lời độc ác, dối trá, gây hiểu lầm, xung đột, là tạo Khẩu nghiệp. Bốn hành động bất thiện biểu hiện nơi khẩu gồm có (Four evil actions committed by word):

1. Nói dối: Lying.
2. Nói lời đâm thọc: Slandering.
3. Nói lời thô lỗ cộc cằn: Harsh speech.
4. Nói lời nhảm nhí vô ích: Frivolous talk.

Nói chung, hành động của thân, khẩu, ý hàng ngày gọi là *Thường nghiệp*. Cỗ nhân ví như một cái cây bị gió thổi mãi hàng ngày theo một chiều, tất thân cây sẽ nghiêng về phía đó.

Khi gần chết, những ý nghĩ sau cùng gọi là *Nghiệp cận tử* có sức mạnh đặc biệt có thể ảnh hưởng rất lớn vào việc tái sinh. Nó có thể thúc đẩy, ngăn trở, hay thay đổi hướng đi lên hay đi xuống của tâm thức. “Trong trường hợp này, nghiệp lực có thể ví như người chủ nợ: có nhiều thứ chủ nợ mạnh yếu khác nhau lôi kéo, nên khi lâm chung thần thức của chúng ta bị chủ nợ nào mạnh nhất lôi kéo trước tiên. Nó không kiêng nể một ai, dù tài trí hay đàn độn” (Từ điển Thư viện Hoa

Sen.)

Người hiểu giáo lý Phật không cho số mạng là bất di bất dịch, không ỷ lại, cầu khẩn, mua chuộc thần thánh, *mà tin vào luật Nhân quả, vào Nghiệp lực*. Họ tu học và cầu cho được trí sáng suốt, bớt cố chấp hẹp hòi, chuyển nghiệp dữ thành nghiệp lành. Những tâm tham sân si sẽ yếu đi, không gặp hoàn cảnh phát triển sẽ biến chất, thui chột dần và hết tác hại. Ấy là phép tu Giới để giúp Định, Định phát triển Huệ. Có Huệ thì biết được nghiệp của mình, và chuyển được nghiệp dữ thành nghiệp lành, rồi làm tiêu hết nghiệp mà thực hiện niết bàn để ra khỏi luân hồi tử sanh, sanh tử.

## Nghiệp trong giáo lý

Chúng ta còn tìm hiểu được qua kinh điển, là đức Phật đã khám phá sự thật cao cả và sâu thẳm này: Trong vũ trụ vô cùng, tất cả đều biến chuyển không ngừng, đều là những hợp chất; không có gì là thực chất đơn thuần, tất cả đều do xung động (vibration and mutation) tạo thành, tồn tại một thời gian rồi biến đổi thành cái khác. Vì biến dịch đó mà chúng ta đau khổ, song cũng nhờ thế mà chúng ta có thể tự mình giải thoát khỏi khổ đau. Nếu cái gì cũng thường, thì khổ đau tồn tại mãi, làm sao ta chịu nổi?

Tất cả những điều Phật dạy cho các học trò của ngài đều phát xuất từ chân lý cao siêu nói trên, song dĩ nhiên do trình độ khác nhau của họ, ngài phải tạo phương tiện dẫn dắt làm sao cho họ hiểu được, ham thích và làm theo được. Vì vậy, có khi ngài diễn giải kỹ càng phương diện này, có khi ngài nhấn mạnh trên một mặt khác, như y sĩ tùy bệnh mà cho thuốc, tùy trình độ của bệnh nhân mà giải thích căn nguyên, rồi đệ tử Ngài cứ thế mà làm theo. Có khi các đệ tử Ngài đi sâu vào một chi tiết mà không thấy tổng thể, như người mù sờ voi, nên tưởng rằng giáo lý Ngài có khác biệt nhau.

Chẳng hạn nói: Tất cả đều có (nhất thiết hữu), Tất cả đều không (nhất thiết giai không), Tất cả đều không phải như thế (nhất thiết giai phi), Tất cả đúng là như thế (nhất thiết giai tức), Tất cả đều là không, là vô ngã, là vô thường, hay chân ngã, chân không, chân thường, chỉ có nhân duyên, chỉ có nghiệp ... Chúng ta nên hiểu đây chỉ là những phương tiện, những quan niệm khác nhau về *sự thật vốn chỉ có một*.

Có vị thiền sư từng nói: *“Ngày xưa, thấy núi chỉ là núi, sông chỉ là sông. Khi học đạo, thấy núi không còn là núi, sông không phải là sông. Khi chứng ngộ rồi, thấy núi vẫn chỉ là núi, sông vẫn chỉ là sông.”* Cũng như thế, những người bình thường, không thắc mắc tìm hiểu, ai không thấy núi thấy sông trước mắt? Nhưng khi đã học hỏi thì cái biết về núi về sông đã khác trước nhiều, tới khi đã đến tận nơi nghiên cứu tận tường tất cả mọi phương diện, hiểu biết cận kề rất ráo cả về hình tướng lẫn bản chất, thì mọi ảo tưởng về núi sông tan biến, mà cái “thấy” toàn diện trọn vẹn, thông suốt, đại cảnh trí mới hiện ra.

## Kết luận

Nhiều người chỉ biết nghiên cứu suông về các triết lý trong đạo Phật mà không thực hành hay thực nghiệm; họ sẽ không hiểu thực chất đó là những pháp môn để thực hành, những hướng dẫn cho mỗi chặng đường tu tập. Làm như thế mục đích họ sẽ đạt rất ít, hay có thể nói là vô ích!

Một cách hiểu biết cặn kẽ đúng đắn về Nghiệp là tập *"Nhìn lại bên trong tâm thức của chính mình,"* tìm hiểu ảnh hưởng của những lời nói, việc làm, và ý nghĩ của mình, nguồn gốc của chúng trước đó, cũng như hậu quả sau đó, như nhìn vào tấm gương trong lòng mình.

Có thể nói rằng lời Phật có nhiều ẩn nghĩa. Chẳng hạn câu sau đây: "Vội thần lực của But-da (Budha), sỏi đá cũng phát ra được âm thanh." Hiểu chữ thần còn có nghĩa là thần tình, và chữ Budha có nghĩa biết, *giác, theo nghĩa gốc Ấn độ,* thì hiển nhiên là ta phải thú vị nhìn nhận rằng: âm nhạc du dương phát ra từ các loa, máy móc kim loại, chất bán dẫn quả là do sự hiểu biết, đầu óc khôn ngoan, trí thông minh, tài tình của các nhà khoa học mà ra!

Nghiệp có mặt trong đa số giáo lý của Phật như: Ngũ giới, thập giới, thập thiện, tứ diệu đế, bát chánh đạo, ngũ âm, cũng như trong tất cả các tông phái xưa cũng như nay. Đa số kinh điển đều có giảng về nghiệp, luận về Pháp Vi Diệu (Abidhamma) thường được viện dẫn để làm sáng tỏ thêm.

Đức Phật khi đã thành đạo *thấy suốt* nghiệp của Ngài và chúng sanh, Ngài thấy quá khứ đã từng sanh sống và từng chết ở đâu, cha mẹ, đất nước, hạnh nghiệp ra sao. Ngài thấy con người sẽ sanh về đâu, làm gì rõ ràng như người ngồi ở ngã ba đường thấy thiên hạ qua về trước mắt với những nghiệp riêng, nghiệp chung của họ.

Thực hiểu về nghiệp cần nhiều công phu. *Cần đào sâu tìm hiểu bản ngã mình. Cần suy tư, ăn năn những sai lầm của mình trong quá khứ. Cần giữ lòng vị tha và vô tư trên tất cả mọi định kiến về cuộc đời.* Những nhà khoa học nhờ quan sát mà khám phá được nhiều sự thật về y khoa, về bản chất con người, nhưng họ vẫn chưa *thấy* được xa, chưa vượt qua được những giới hạn, do nhận thức chủ quan, do đời sống ngắn ngủi, và do tâm thức chưa thật tĩnh lặng của chính mình.

Tu học về nghiệp lực mới có thể vén lần bức màn vô minh còn bao trùm một phần trong giới y khoa chúng ta. Đức Phật không kêu gọi ai nhắm mắt tin theo mình, ngài từng nói:

***"Tôi chỉ là người chỉ đường, các vị đến và cùng thấy."***

*Nguyễn Phước Bảo Tiên*